



**Thông số Kỹ thuật – xây
dựng Thang bệnh viện**

**Hospital Lift technique -
Construction Details**

OH, PIT VÀ CHIỀU CAO PHÒNG MÁY

Tốc độ/Speed	OH	PIT	Chiều cao phòng máy (MH)
mm/phút	mm	mm	mm
30	4300	1500	2200
60	4350	1550	
90	4500	1700	2400

BẢNG THÔNG SỐ KÍCH THƯỚC HỒ THANG TẢI GIƯỜNG BỆNH / HOSPITAL BED LIFT SPECIFICATION

TẢI TRỌNG/LOAD	PHÒNG THANG/CABIN			HỒ THANG/SHAFT		PHÒNG MÁY/MACHINE ROOM	
Tải trọng	Rộng	Sâu	Chiều rộng cửa	Rộng	Sâu	Rộng	Sâu
Kg	CW	CD	OP	HW	HD	MW	MD
1000	1200	2200	2SO – 1100	2100	2800	2500	4200
1350	1300	2300	2SO – 1200	2200	2900	2600	4300
1600	1400	2300	2SO – 1200	2300	2900	2700	4300



DONG DUONG
ELEVATOR



Thang tải giường bệnh

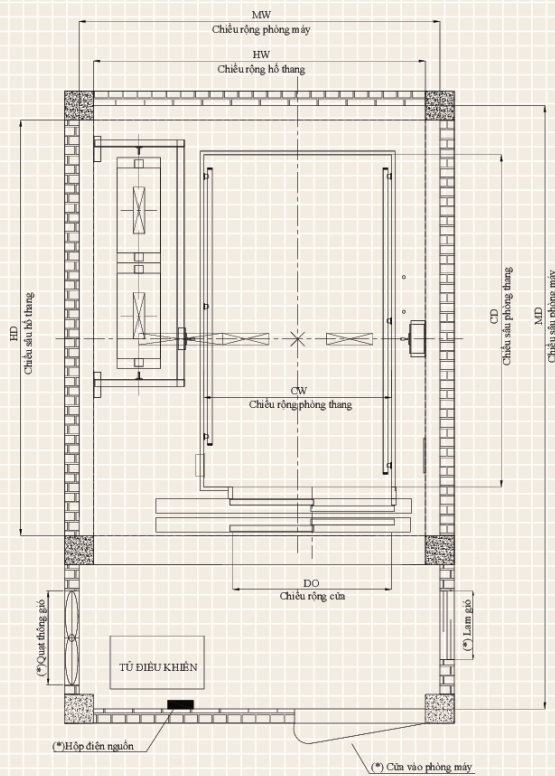
Trần:	Trang trí theo mẫu - Ánh sáng điều
Vách:	Inox sọc nhuẩn/gương
Cửa:	Inox sọc
Bảng điều khiển:	Theo mẫu
Tay vịn:	Thanh hợp
Sàn:	Đá Granite ghép

Hospital bed

Ceiling:	As sample - Soft light
Wall:	HL./ Mirror st.st.
Car Door:	HL.st.st
COP:	As sample
Handrail:	Flat steel
Floor:	Granite

Hospital Bed Elevator

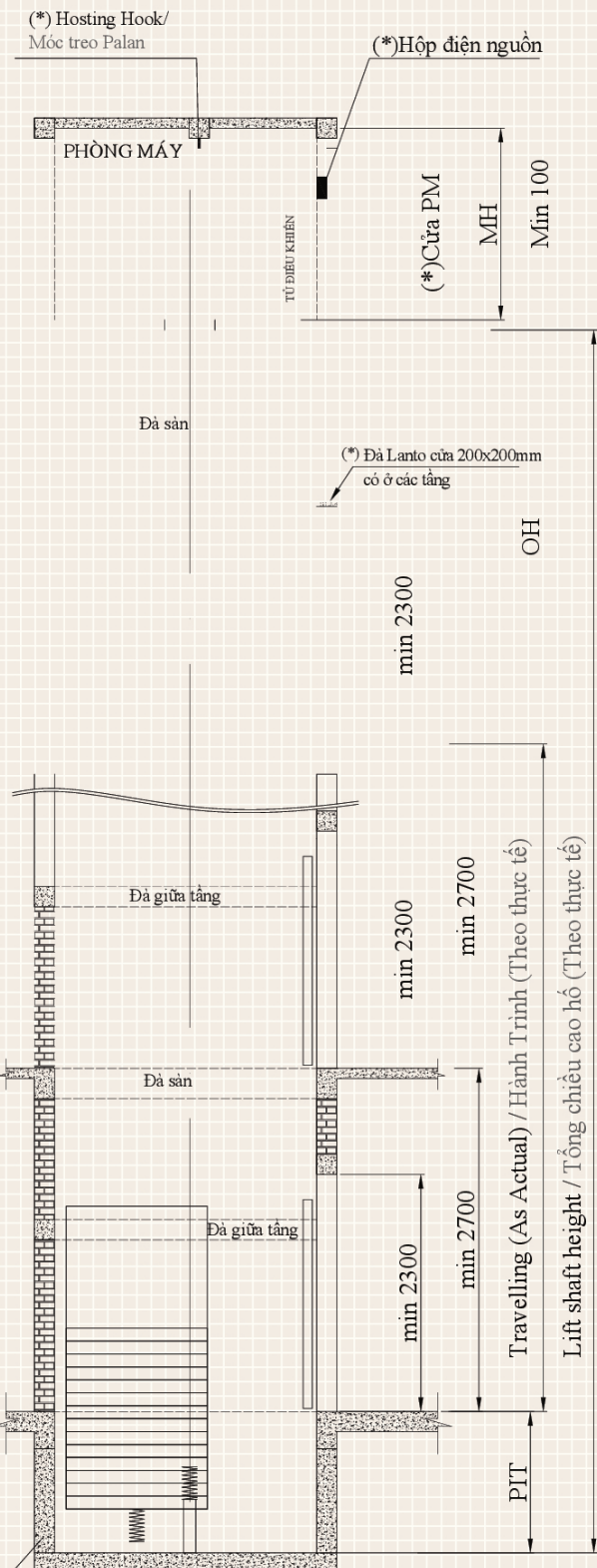
Thang Tải Giường Bệnh



2SO Type Section /
Mặt Cắt Ngang Hố Thang
Cửa 2SO

(*)PIT chống thấm thật kỹ, bảo đảm khoan sâu 100 mm không thấm nước

(*)Đà giữa tầng 3mặt sau hố thang 200x200mm



*Lưu ý: Các thông tin trên là thông số tiêu chuẩn để tham khảo. Nên nếu như kích thước hố đã xây không theo tiêu chuẩn, hãy liên hệ ngay với chúng tôi qua số điện thoại: **0913.912.094** hoặc e-mail: **sales@dongduongelevator.com** để được tư vấn thêm.

Trân trọng.

*Caution: The information above is Standard Parameter for reference. If the hoistway dimension at construction site does not follow those details, please contact us via: **0913.912.094** or e-mail: **sales@dongduongelevator.com** for further consulting.

Sincerely.

